

Số: 22/TB-UBND

Đồng Quang, ngày 05 tháng 01 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai dự toán thu, chi ngân sách phường Đồng Quang năm 2022

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số: 18/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân phường Đồng Quang về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách phường Đồng Quang năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 80/QĐ-UBND 05 tháng 01 năm 2022 của UBND phường Đồng Quang về việc công khai dự toán thu, chi ngân sách phường Đồng Quang năm 2022

1. Nội dung niêm yết công khai

UBND phường Đồng Quang tổ chức niêm yết công khai dự toán thu, chi ngân sách phường Đồng Quang năm 2022

- Cân đối dự toán ngân sách phường năm 2022 (Biểu số 108)
- Dự toán thu ngân sách phường năm 2022 (Biểu số 109)
- Dự toán chi ngân sách phường năm 2022 (Biểu số 110)

2. Hình thức công khai

- Niêm yết công khai tại trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND phường;
- Thông báo trên trang thông tin điện tử của phường;
- Thông báo bằng văn bản cho phòng tài chính kế hoạch thành phố Thái Nguyên, thường trực Đảng ủy, HĐND, UB MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội và tổ trưởng các tổ dân phố trong phường.

3. Thời gian công khai: 30 ngày liên tục kể từ ngày 05/01/2022 đến hết ngày 04/02/2022.



Trong thời gian niêm yết các ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức xã hội và các cá nhân có ý kiến phản ánh xin gửi về văn phòng UBND phường Đồng Quang (Chỉ tiếp nhận ý kiến bằng văn bản)

Vậy UBND phường Đồng Quang thông báo tới toàn thể nhân dân được biết, đến tại trụ sở UBND phường để xem niêm yết công khai dự toán ngân sách phường năm 2022 theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- MTTQ phường;
- Các tổ chức chính trị phường;
- Trụ sở UBND phường;
- Tổ trưởng các TDP phường;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Mai Thị Phương



Số: 80 /QĐ-UBND

Đồng Quang, ngày 05 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách
phường Đồng Quang năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỒNG QUANG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số: 18/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân phường Đồng Quang về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách phường Đồng Quang năm 2022;

Xét đề nghị của Ban tài chính, công chức văn phòng - Thống kê UBND phường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách phường Đồng Quang năm 2022 (Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Công chức văn phòng - Thống kê, Kế toán ngân sách, các bộ phận chuyên môn, tập thể, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố TN;
- Phòng Tài chính - KH thành phố;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- MTTQ phường;
- Các ban ngành đoàn thể phường;
- Trụ sở làm việc Đảng ủy-HĐND-UBND phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Mai Thị Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Niêm yết công khai công khai dự toán thu, chi ngân sách
phường Đồng Quang năm 2022**

Hôm nay vào lúc 8h00, ngày 05 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở UBND phường Đồng Quang, chúng tôi gồm có:

I. Đại diện UBND phường Đồng Quang

- | | |
|-----------------------|-------------------------------|
| 1. Bà: Mai Thị Phương | Chức vụ: Chủ tịch UBND phường |
| 2. Ông: Vũ Văn Tuấn | Chức vụ: Công chức TP - HT |
| 3. Bà: Bùi Thị Thủy | Chức vụ: Công chức kế toán |
| 4. Bà Nguyễn Thị Lan | Chức vụ: Công chức Văn phòng |

UBND phường Đồng Quang tổ chức niêm yết công khai dự toán thu, chi ngân sách phường Đồng Quang năm 2022, hồ sơ gồm có:

1. Thông báo số 22/TB-UBND ngày 05/01/2022 của UBND phường Đồng Quang.
2. Các biểu mẫu liên quan.

Địa điểm niêm yết: Trụ sở làm việc Đảng ủy – HĐND – UBND phường, Trang thông tin điện tử của phường.

Thời gian bắt đầu niêm yết: Từ ngày 05 tháng 01 năm 2022

Thời điểm kết thúc niêm yết: Hết ngày 04 tháng 02 năm 2022

Nơi tiếp nhận phản hồi (nếu có): Văn phòng UBND phường Đồng Quang./.

Biên bản lập xong hồi 8h30', ngày 05/01/2022, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua và ký xác nhận./.

CÔNG CHỨC TƯ PHÁP PHƯỜNG


Vũ Văn Tuấn

CÔNG CHỨC VĂN PHÒNG PHƯỜNG


Nguyễn Thị Lan

**ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**




Mai Thị Phương

CÔNG CHỨC KẾ TOÁN PHƯỜNG


Bùi Thị Thủy

PHƯỜNG ĐÔNG QUANG



CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: Đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
Tổng số thu	5.263.789.000	Tổng số chi	5.263.789.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	305.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	
Phí môn bài	210.000.000		
Phí, lệ phí	70.000.000		
Thu khác	25.000.000		
II. Các khoản thu phân chi theo tỷ lệ phần trăm (%)	975.000.000	II. Chi thường xuyên	5.159.864.000
Thuế thu nhập cá nhân (đất)	500.000.000	Chi dân quân tự vệ	474.052.000
Thuế thu nhập cá nhân (hộ)		Chi an ninh trật tự	431.940.000
Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	50.000.000	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	35.000.000
Thuế đất nông nghiệp	-	Chi sự nghiệp thể thao	25.000.000
Lệ phí trước bạ nhà đất	125.000.000	Chi sự nghiệp kinh tế	
Thuế giá trị gia tăng	300.000.000	Chi sự nghiệp xã hội	84.784.000
Thuế xây dựng ngoại tỉnh		Chi QL nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.109.088.000
III. Thu bổ sung	3.983.789.000	III. Dự phòng	103.925.000
1. Bổ sung cân đối ngân sách	3.983.789.000		
2. Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2022	
		Thu NSNN	Thu NSX
	A	1	2
	Tổng số thu	16.050.789.000	5.263.789.000
	Thu I+II+III	12.067.000.000	1.280.000.000
I	Các khoản thu 100%	305.000.000	305.000.000
1	Phí, lệ phí	70.000.000	70.000.000
2	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	210.000.000	210.000.000
3	Thu khác	25.000.000	25.000.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	9.750.000.000	975.000.000
1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	500.000.000	50.000.000
2	Lệ phí trước bạ nhà, đất	1.250.000.000	125.000.000
3	Thuế giá trị gia tăng	3.000.000.000	300.000.000
4	Thuế thu nhập cá nhân (đất)	5.000.000.000	500.000.000
III	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	2.012.000.000	
1	Thuế thu nhập cá nhân (đất)	2.000.000.000	
2	Thuế tiêu thụ đặc biệt	12.000.000	
IV	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp chợ xã (nếu có)		
V	Thu chuyển nguồn		
VI	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VII	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.983.789.000	3.983.789.000
	Bổ sung cân đối ngân sách	3.983.789.000	3.983.789.000



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Dự toán năm 2022		
		Tổng số	ĐTPT	TX
A	B	1	2	3
	Tổng chi	5.263.789.000		5.263.789.000
I	Chi đầu tư phát triển			
1	Chi đầu tư XD CB			
2	Chi đầu tư khác			
II	Chi thường xuyên	5.263.789.000		5.263.789.000
1	Chi cho công tác DQTV, trật tự an toàn xã hội	905.992.000		905.992.000
	Chi dân quân tự vệ	474.052.000		474.052.000
	Chi trật tự an toàn xã hội	431.940.000		431.940.000
2	Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000
3	Chi phát thanh, truyền hình			
4	Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000
5	Chi bảo vệ môi trường			
6	Chi các hoạt động kinh tế			
	Giao thông			
7	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.109.088.000		4.109.088.000
	Trong đó: Quỹ lương			
7.1	Quản lý Nhà nước	2.089.566.400		2.089.566.400
7.2	Hội đồng nhân dân	312.036.000		312.036.000
7.3	Đảng Cộng sản Việt Nam	753.000.000		753.000.000
7.4	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	419.000.000		419.000.000
7.5	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	118.000.000		118.000.000
7.6	Hội Liên hiệp Phụ nữ	103.000.000		103.000.000
7.7	Hội Cựu chiến binh	79.000.000		79.000.000
7.8	Hội Nông dân	135.000.000		135.000.000
7.9	Hội Chữ Thập đỏ	26.104.800		26.104.800
7.10	Hội Người cao tuổi	26.104.800		26.104.800
7.11	Hội khuyến học	16.092.000		16.092.000
7.12	Chi hỗ trợ khác (nếu có)	32.184.000		32.184.000
8	Chi cho công tác xã hội	84.784.000		84.784.000
	Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc	23.600.000		23.600.000
	Khác	61.184.000		61.184.000
9	Dự phòng	103.925.000		103.925.000
10	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau			



KẾ HOẠCH THU CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM (năm hiện hành)			KẾ HOẠCH NĂM (năm sau)		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)
A	1	2	3	4	5	6
TỔNG SỐ	297.492.540	228.310.000	69.182.540	297.492.540	228.310.000	69.182.540
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	297.492.540	228.310.000	69.182.540	297.492.540	228.310.000	69.182.540
+ Quỹ Bảo trợ trẻ em	50.480.000	45.000.000	5.480.000	50.480.000	45.000.000	5.480.000
+ Quỹ Đền ơn Đáp nghĩa	50.480.000	50.200.000	280.000	50.480.000	50.200.000	280.000
+ Quỹ người cao tuổi	37.860.000	37.860.000	-	37.860.000	37.860.000	-
+ Quỹ Vì người nghèo	94.785.000	90.000.000	4.785.000	94.785.000	90.000.000	4.785.000
+ Quỹ nạn nhân chất độc da cam	63.887.540	5.250.000	58.637.540	63.887.540	5.250.000	58.637.540
2. Các hoạt động sự nghiệp						